

BẢN TIN HÀNG NGÀY

22 Tháng 10 2025

Vn-Index ngỗ ngành hồi phục từ giảm 30 điểm sang tăng 15 điểm

- Vn-Index mở cửa tăng tốt, nhưng sau đó giảm dần và giảm tới hơn 30 điểm đến cuối phiên chiều, nhưng lại hồi phục nhanh chóng từ sau 2h chiều, và đóng cửa tăng 15 điểm
- Số lượng mã tăng gấp 2 lần mã giảm, cho thấy dòng tiền đã bắt đầu lan tỏa rộng hơn
- Nhóm bất động sản hồi phục trước tiên, trong đó CEO thậm chí tăng trần 10%
- Nhóm dầu khí duy trì đà tăng trong suốt cả ngày
- Nhiều nhóm ngành khác tăng điểm như xây dựng, bán lẻ, khu công nghiệp, điện, phân bón, và cảng biển
- Tóm lại, Vn-Index hồi phục ngỗ ngành, đa phần cổ phiếu chuyển từ giảm rất mạnh sang tăng điểm
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 44.4% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

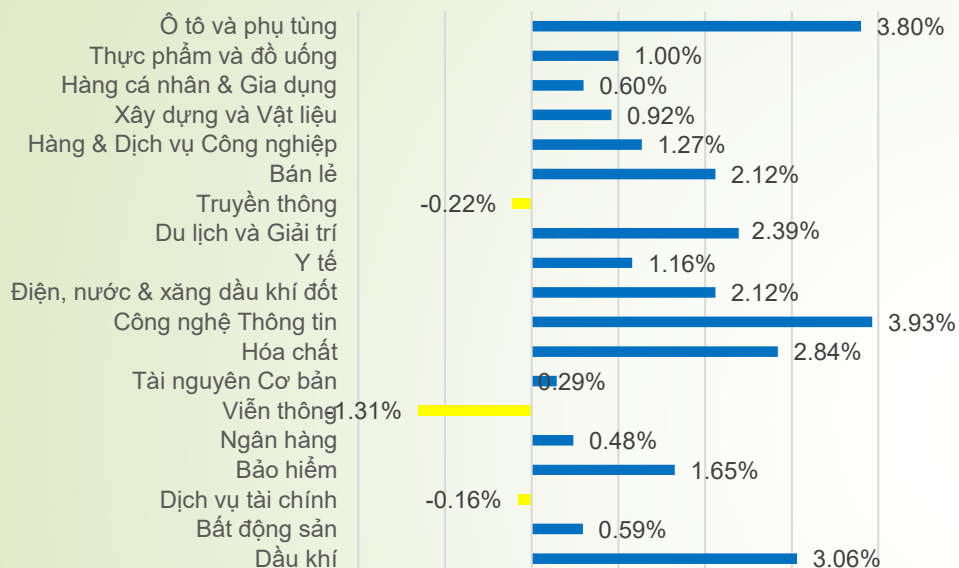


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,678.5	268.7	110.6
(+/-)	15.07	4.04	1.11
(%)	0.91%	1.53%	1.01%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	887	102	30
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	25,088	1,883	474
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(1,448)	(199)	(2)
Số mã tăng	218	91	140
Số mã giảm	113	57	90
Số mã giá không đổi	33	66	90

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	31.85	1.32
2	Nguyên vật liệu	17.69	1.59
3	Công nghiệp	13.93	2.08
4	Hàng Tiêu dùng	15.60	2.33
5	Dược phẩm và Y tế	17.59	1.71
6	Dịch vụ Tiêu dùng	22.70	4.61
7	Viễn thông	28.80	5.37
8	Tiện ích Cộng đồng	13.11	1.60
9	Tài chính	21.82	2.42
10	Ngân hàng	10.47	1.70
11	Công nghệ Thông tin	18.03	3.70

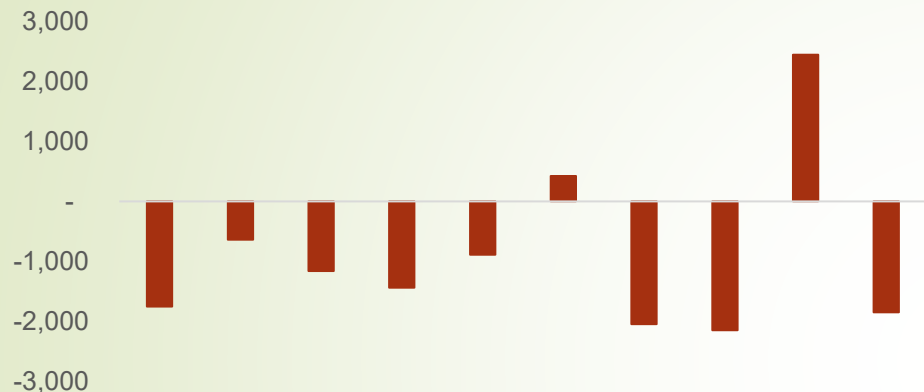
- Hôm nay rõ ràng là 1 phiên giao dịch rất tích cực trên nhiều phương diện: 1) Áp lực bán đã rất thấp, thanh khoản sụt giảm đáng kể, cho là điều kiện cần để thị trường dễ dàng đảo chiều, và 2) Dòng tiền đã tham gia ở các nhóm ngành mang tính đầu cơ cao hơn như bất động sản, cho thấy tâm lý nhà đầu tư đã ổn định hơn
- Tất nhiên, đa phần các cổ phiếu hồi phục mạnh mẽ từ giảm mạnh sang tăng điểm thì là dấu hiệu rất tích cực
- Chúng tôi cho rằng, Vn-Index đã xác nhận dấu hiệu tạo đáy tại vùng khoảng quanh 1,620 điểm
- Đương nhiên là sau khi bị bán quá mạnh với phiên giảm 95 điểm ngày 20/10 thì chặng đường đi lên sẽ không dễ dàng và nhanh chóng. Nhưng thị trường đã có dấu hiệu tạo đáy, nhà đầu tư đã có thể mua vào khi thị trường điều chỉnh
- Nhóm ngành ưa thích của chúng tôi vẫn là: ngân hàng, chứng khoán, thép, và bất động sản

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
OCB	2.41%	TCH	4.88%	DSC	3.16%	HAG	3.59%	VGC	2.99%	PTB	2.32%	NT2	6.56%	GVR	4.33%
LPB	1.84%	PDR	4.08%	EVF	2.36%	VHC	2.96%	BMP	2.96%	DHC	2.25%	GAS	5.36%	CSV	2.42%
CTG	1.10%	HDC	3.06%	HCM	2.06%	PAN	1.35%	CII	2.22%	NKG	1.58%	HNA	3.43%	DGC	2.02%
TCB	0.93%	DIG	2.74%	AGR	1.89%	MSN	1.28%	VCG	1.96%	HSG	-0.30%	PGD	2.13%	DCM	1.92%
MSB	0.81%	DXG	2.50%	FTS	1.64%	SBT	1.00%	CTD	1.31%	HPG	-0.37%	VSH	2.10%	DPR	1.69%
MBB	0.59%	HDG	2.42%	DSE	1.41%	ANV	0.97%	HTI	1.09%	ACG	-1.25%	POW	1.50%	DPM	1.29%
VCB	0.51%	DXS	2.35%	TVS	1.16%	SAB	0.79%	HHV	0.00%			SHP	0.86%	AAA	1.06%
HDB	0.46%	NLG	2.04%	ORS	0.69%	ASM	0.44%	PC1	-0.67%			PGV	0.50%	PHR	0.80%
BID	0.40%	VHM	1.89%	VIX	0.29%	VNM	-0.35%	CTR	-1.15%			PPC	0.49%	VFG	-0.88%
ACB	0.40%	SIP	1.75%	BCG	0.00%	DBC	-0.39%					REE	0.49%		
VPB	0.33%	KBC	1.65%	VDS	-0.26%	VCF	-0.52%					CHP	0.47%		
VIB	0.00%	BCM	1.56%	SSI	-0.39%	BAF	-0.60%					GEG	0.34%		
TPB	-0.27%	KDH	1.42%	VND	-0.48%	MCM	-0.75%					TDM	0.00%		
STB	-0.36%	CRE	1.01%	VCI	-0.53%	FMC	-1.26%					BWE	-0.42%		
NAB	-1.39%	VRE	0.52%	BSI	-0.96%	BHN	-1.29%					TMP	-0.49%		
SSB	-1.62%	QCG	0.37%	CTS	-1.09%	KDC	-1.73%								
EIB	-1.68%	KOS	0.13%												
SHB	-2.06%	IJC	0.00%												
		VIC	-0.20%												
		SJS	-1.05%												
		SZC	-1.68%												
		VPI	-2.32%												
		NVL	-2.78%												

Giao dịch khối ngoại

Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	FPT	HOSE	426.64	148.41	278.24
2	VRE	HOSE	140.33	91.55	48.78
3	GEX	HOSE	81.80	46.33	35.47
4	GMD	HOSE	43.20	13.37	29.83
5	PNJ	HOSE	71.91	53.20	18.71
6	VTP	HOSE	20.34	1.73	18.61
7	FRT	HOSE	24.95	6.99	17.97
8	HDB	HOSE	27.46	10.60	16.86
9	DGW	HOSE	19.43	2.72	16.71
10	NT2	HOSE	17.45	1.63	15.83
11	VSC	HOSE	22.02	7.06	14.96
12	GAS	HOSE	27.60	13.53	14.07
13	VHC	HOSE	17.53	3.56	13.97
14	PVS	HNX	14.64	2.64	12.01
15	PLX	HOSE	16.88	6.88	9.99

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	CTG	HOSE	89.20	273.22	- 184.02
2	HPG	HOSE	74.04	239.59	- 165.55
3	VCI	HOSE	40.05	189.88	- 149.83
4	MBB	HOSE	57.78	202.22	- 144.44
5	SHS	HNX	0.18	138.74	- 138.56
6	VCB	HOSE	23.24	153.15	- 129.91
7	MSN	HOSE	216.57	325.86	- 109.29
8	SSI	HOSE	74.15	180.84	- 106.68
9	VHM	HOSE	218.65	312.16	- 93.51
10	VJC	HOSE	103.16	195.08	- 91.92
11	MWG	HOSE	84.04	166.18	- 82.14
12	VIX	HOSE	19.31	98.92	- 79.61
13	VND	HOSE	29.00	98.94	- 69.94
14	VCG	HOSE	8.45	77.12	- 68.67
15	VIC	HOSE	164.82	230.75	- 65.93

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	61.32	0.51%	-1.72%	-17.85%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	57.53	0.89%	-1.27%	-19.79%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,106.41	-5.80%	-1.37%	55.49%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,099	0.00%	-0.06%	3.14%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,353	0.00%	-0.06%	3.14%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	27,380	0.00%	1.03%	5.92%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	4.97%	-0.78%	0.24%	0.93%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.92%	0.01%	0.05%	0.80%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.05%	0.02%	0.06%	0.88%

Thống đốc BoE cảnh báo nguy cơ tái diễn khủng hoảng tài chính 2008

Phát biểu trước Thượng viện Anh, Thống đốc BoE Andrew Bailey cảnh báo sự sụp đổ của hai công ty Mỹ dùng đòn bẩy cao có thể là dấu hiệu rủi ro hệ thống, gợi lại khủng hoảng tài chính 2008.

Ngân hàng Nhà nước Khu vực 2 siết cho vay tiền đặt cọc dự án

Ngân hàng Nhà nước Khu vực 2 yêu cầu "tạm dừng việc cho vay để thanh toán tiền đặt cọc theo Văn bản thỏa thuận cho đến khi có kết luận chính thức từ cơ quan có thẩm quyền".

Tăng tốc giải ngân vốn đầu tư, thúc đẩy các động lực tăng trưởng

Nhanh chóng tháo gỡ các nút thắt trong đầu tư, tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công, đồng thời kết hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa nguồn lực công và tư nhân để thúc đẩy các động lực tăng trưởng...

Bản tin doanh nghiệp

KIDO GROUP

Vint

KIDO bị phạt 240 triệu vì vi phạm công bố thông tin

KIDO bị phạt 65 triệu đồng vì công bố thông tin không đúng thời hạn các báo cáo, và bị phạt thêm 175 triệu đồng do công bố thông tin sai lệch về mục đích sử dụng vốn.

 **TPBank**

TPBank chốt quyền trả cổ tức cổ phiếu, tăng vốn thêm hơn 1.300 tỷ đồng

TPBank dự kiến phát hành hơn 132 triệu cổ phiếu để trả cổ tức, tương ứng tỷ lệ 5% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận thêm 5 cổ phiếu), nhằm tăng vốn điều lệ từ 26.420 tỷ đồng lên hơn 27.740 tỷ đồng.

 **NOVALAND**

Vợ Chủ tịch Novaland muốn bán hơn 17 triệu cổ phiếu NVL

Bà Cao Thị Ngọc Sương, vợ ông Bùi Thành Nhơn vừa đăng ký bán hơn 17 triệu cổ phiếu NVL từ ngày 28/10 đến 26/11. Sau khi bán, tỷ lệ sở hữu của bà Sương tại Novaland sẽ giảm từ 2,47% xuống còn 1,62%, tương ứng hơn 33 triệu cổ phiếu.

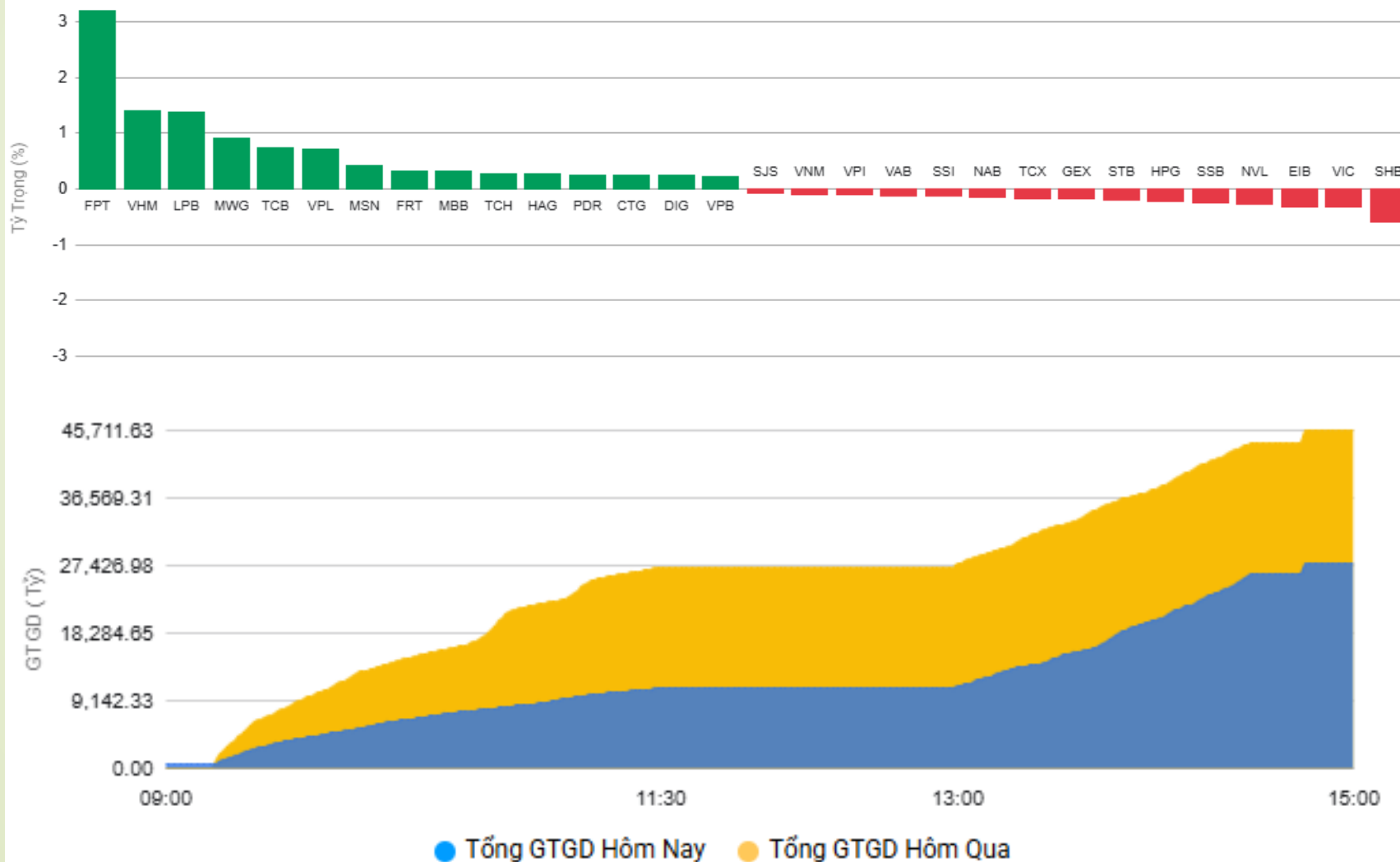
Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
TMS	10/10/2025	10/09/2025	10/23/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
PNJ	09/29/2025	09/26/2025	10/23/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14.00%	1,400
AST	10/17/2025	10/16/2025	10/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
VNM	10/17/2025	10/16/2025	10/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
VNM	10/17/2025	10/16/2025	10/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.50%	350
ADP	10/08/2025	10/07/2025	10/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
VCB	10/06/2025	10/03/2025	10/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.50%	450
SJD	09/24/2025	09/23/2025	10/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16.50%	1,650
SBT	09/26/2025	09/25/2025	10/24/2025	Hợp hội đồng cổ đông		
PNC	09/26/2025	09/25/2025	10/27/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
BSR	10/30/2025	10/29/2025	10/29/2025	Phát hành cổ phiếu	31.50%	
BSR	10/30/2025	10/29/2025	10/29/2025	Phát hành cổ phiếu	30.00%	
ABR	09/29/2025	09/26/2025	10/29/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
STK	10/31/2025	10/30/2025	10/30/2025	Phát hành cổ phiếu	45.00%	
VTB	10/24/2025	10/23/2025	10/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
VTB	10/24/2025	10/23/2025	10/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
NT2	10/22/2025	10/21/2025	10/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
BIC	09/10/2025	09/09/2025	11/06/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
CTF	10/24/2025	10/23/2025	11/07/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (22/10/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	27,300	30,450	-10.3%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	22,700	18,150	25.1%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	32,200	38,000	-15.3%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	28,500	25,450	12.0%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	31,500	25,100	25.5%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	35,300	32,500	8.6%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	50,650	50,500	0.3%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	70,800	59,600	18.8%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	44,650	37,200	20.0%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	31,500	26,700	18.0%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	19,000	16,550	14.8%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	16,600	16,100	3.1%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	38,492	37,500	2.6%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	32,200	19.7%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	20,800	20,500	1.5%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	12,000	10,900	10.1%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	33,800	6.5%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	30,000	39,000	-23.1%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	65,900	55,000	19.8%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	87,200	113,000	-22.8%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	50,500	55,400	-8.8%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	60,200	67,000	-10.1%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	37,100	-18.6%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	23,800	24,000	-0.8%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	18,704	24,250	-22.9%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	17,250	15.4%	Link
BCM	4/8/2025	MUA	71,000	83,000	83,000	65,000	27.7%	Link
VCG	29/8/2025	MUA	25,550	30,000	30,000	26,000	15.4%	Link
CTD	24/9/2025	MUA	81,900	94400	94,400	85,100	10.9%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.